

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 03-02-2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Hồng.

Hội Thẩm Nhân Dân:

1. ông Bùi Văn Ôn
2. ông Bùi Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: ông Bùi Văn Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn - tỉnh Hoà Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Khuất Duy Xuân Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 276/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/01/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 03/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2021 giữa:

- Nguyên đơn: chị Bùi Thị H, sinh năm 1999. Nơi cư trú và làm việc: xóm T, xã T, huyện L, tỉnh H. Có mặt;

- Bị đơn: anh Bùi Minh H, sinh năm 1997. Nơi cư trú và làm việc: xóm T, xã T, huyện L, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn và các lời khai của mình, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Bùi Minh H kết hôn với nhau tháng 11/2018 trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh H. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh H mãi chơi, lâm vào nợ nần khiến cuộc sống chung giữa vợ chồng hết sức mệt mỏi, căng thẳng. Chị H đã cố gắng khuyên bảo và tạo cơ hội sửa chữa cho anh H nhiều lần nhưng anh H không thay đổi. Hiện vợ chồng chị đã sống ly thân, không còn tình cảm và hi vọng tương lai nữa nên chị H xin ly hôn với anh H để yên tâm ổn định cuộc sống và nuôi dạy con cái.

2. Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung là Bùi Tuấn T, sinh ngày 02/08/2019. Hiện cháu T còn nhỏ nên rất cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ, anh H đi làm ăn xa nên khi ly hôn chị H xin trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Thành cho đến khi cháu Thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị H chưa yêu cầu anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

3. Về tài sản chung; Công nợ chung: chị H khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra chị H không có yêu cầu gì thêm.

Anh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh H thừa nhận quan hệ hôn nhân như lời trình bày của chị H nhưng anh nghĩ mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn và anh vẫn còn tình cảm với chị H nên anh không đồng ý ly hôn.

2. Về con chung: Anh H không đưa ra ý kiến đối với yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi vợ chồng ly hôn của chị H và cũng không đưa ra nguyện vọng của mình.

3. Về tài sản chung; Công nợ chung: Anh H thừa nhận không có nên không yêu cầu giải quyết.

Phát biểu quan điểm tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án. Về việc giải quyết vụ án Kiểm sát viên đề nghị như sau:

Về tố tụng: Anh H được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác nhưng không chấp hành, phiên tòa đã phải hoãn một lần. Do vậy, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh H là có cơ sở theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan hệ hôn nhân: Xác định mâu thuẫn giữa chị H và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu

ly hôn của chị H với anh H là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GD năm 2014.

Về con chung: Theo lời khai của chị H, anh H và kết quả xác minh tại địa phương, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GD năm 2014.

Về tài sản chung; công nợ chung: Theo kết quả xác minh tại địa phương và lời khai của chị H, anh H thì chị H và anh H không có tài sản chung, công nợ chung và không yêu cầu giải quyết vấn đề gì khác. Do vậy, đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

Ngoài ra không ai có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn và bị đơn Bùi Minh H có nơi cư trú tại xóm T, xã T, huyện L, tỉnh H nên theo qui định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Về việc vắng mặt của anh Bùi Minh H: Anh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, không có sự cảm thông, tin tưởng và chia sẻ lẫn nhau, hiện đã sống ly thân. Anh H không đến Tòa thể hiện không có thiện chí hòa giải đoàn tụ vợ chồng, từ bỏ quyền trình bày nguyện vọng của anh trước việc chị H xin ly hôn với anh.

Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H với anh H là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GD năm 2014.

[3]. Về con chung: Khi ly hôn chị H xin trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Bùi Tuấn T, sinh ngày 02/08/2019 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Trước đây, do khó khăn về kinh tế và con còn quá nhỏ nên chị phải gửi con

cho ông bà nội chăm sóc, nay chị H cam kết sẽ chuyển công việc về gần nhà để trực tiếp chăm con.

Qua xác minh tại địa phương, hiện cháu Thành còn nhỏ và đang sống cùng ông bà nội tại xóm T, xã T, anh H đi làm ăn xa, không có mặt ở nhà. Xét quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên, điều kiện thực tế và nguyện vọng của đương sự thấy hiện tại cháu T dưới 36 tháng tuổi rất cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp từ mẹ; anh H lại đi làm ăn xa không có mặt ở nhà, không thể hiện quan điểm về nguyện vọng của mình về việc trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; chị H có đầy đủ điều kiện nuôi con nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GD năm 2014.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị H chưa yêu cầu anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với chị. Theo kết quả xác minh tại địa phương thì hiện chị H có đầy đủ điều kiện nuôi con. Căn cứ các Điều 82; 83 Luật HN&GD năm 2014 HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp.

[4]. Về tài sản; công nợ chung: Theo kết quả xác minh tại địa phương và lời khai của chị H, anh H thì chị H và anh H không có tài sản chung, công nợ chung và không yêu cầu giải quyết vấn đề gì khác nên HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51; khoản 1 Điều 56; 58; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn Nhân và Gia Đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị H đối với anh Bùi Minh H về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị H được ly hôn anh Bùi Minh H.

2. *Về con chung:* Giao con chung là Bùi Tuấn T, sinh ngày 02/08/2019 cho chị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục từ tháng 02/2021 trở

đi cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị H chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn pháp luật vẫn bảo hộ các quyền của cha mẹ với con chưa thành niên (quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con).

3. *Về tài sản chung; Công nợ chung*: Không có và không yêu cầu giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ dự phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003731 ngày 19/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay chị H không phải nộp án phí nữa.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai theo qui định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHA huyện Lạc sơn;
- UBND xã Thượng Cốc, h. Lạc Sơn
(Theo ĐKKH số 36 ngày 12/11/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Bùi Hồng Đông

2. Quách Văn Tới

Bùi Minh Kính

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHA huyện Lạc sơn;
- UBND xã Yên Nghiệp;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Minh Kính